



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

GIÁO TRÌNH

Chuyên đề tâm lý học nghề nghiệp

**CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM BẬC II
DÙNG TRONG CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP**



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

PHẠM MẠNH HÙNG

GIÁO TRÌNH
**CHUYÊN ĐỀ TÂM LÝ HỌC
NGHỀ NGHIỆP**

CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM BẬC II

(Dùng cho BDCB & GV các trường THCS)

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 2006

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI
4 - TỐNG DUY TÂN, QUẬN HOÀN KIẾM, HÀ NỘI
ĐT: (04) 8252916, 8257063 - FAX: (04) 8257063

GIÁO TRÌNH
TÂM LÝ HỌC NGHỀ NGHIỆP
NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - 2006

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN KHẮC OÁNH

Biên tập:

TRƯỜNG ĐỨC HÙNG

Bìa:

VĂN SÁNG

Trình bày - Kỹ thuật vi tính:

HÀ SƠN - BÍCH NGỌC

Sửa bản in:

ĐỒNG VÂN

In 530c khổ 17x24cm. Tại cơ sở 2-Công ty cổ phần in 15.

GP XB số: 146-2006/CXB/94c GT-19/HN cấp ngày 24-02-2006.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2006.

Lời giới thiệu

*N*ước ta đang bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhằm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp văn minh, hiện đại.

Trong sự nghiệp cách mạng to lớn đó, công tác đào tạo nhân lực luôn giữ vai trò quan trọng. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đã chỉ rõ: “Phát triển giáo dục và đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, là điều kiện để phát triển nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững”.

Quán triệt chủ trương, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước và nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của chương trình, giáo trình đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo, theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, ngày 23/9/2003, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ra Quyết định số 5620/QĐ-UB cho phép Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện đề án biên soạn chương trình, giáo trình trong các trường Trung học chuyên nghiệp (THCN) Hà Nội. Quyết định này thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Thành ủy, UBND thành phố trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Thủ đô.

Trên cơ sở chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và những kinh nghiệm rút ra từ thực tế đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các trường THCN tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình một cách khoa học, hệ

thống và cập nhật những kiến thức thực tiễn phù hợp với đối tượng học sinh THPT Hà Nội.

Bộ giáo trình này là tài liệu giảng dạy và học tập trong các trường THPT ở Hà Nội, đồng thời là tài liệu tham khảo hữu ích cho các trường có đào tạo các ngành kỹ thuật - nghiệp vụ và đồng đảo bạn đọc quan tâm đến vấn đề hướng nghiệp, dạy nghề.

Việc tổ chức biên soạn bộ chương trình, giáo trình này là một trong nhiều hoạt động thiết thực của ngành giáo dục và đào tạo Thủ đô để kỷ niệm “50 năm giải phóng Thủ đô”, “50 năm thành lập ngành” và hướng tới kỷ niệm “1000 năm Thăng Long - Hà Nội”.

Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội chân thành cảm ơn Thành ủy, UBND, các sở, ban, ngành của Thành phố, Vụ Giáo dục chuyên nghiệp Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành, các giảng viên, các nhà quản lý, các nhà doanh nghiệp đã tạo điều kiện giúp đỡ, đóng góp ý kiến, tham gia Hội đồng phán biện, Hội đồng thẩm định và Hội đồng nghiệm thu các chương trình, giáo trình.

Đây là lần đầu tiên Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình. Dù đã hết sức cố gắng nhưng chắc chắn không tránh khỏi thiếu sót, bất cập. Chúng tôi mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để từng bước hoàn thiện bộ giáo trình trong các lần tái bản sau.

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Bài mở đầu

1. Mục tiêu môn học

* Về kiến thức:

Sau khi học xong môn học, học viên có khả năng nắm vững cơ sở lý luận nhằm nghiên cứu các yêu cầu tâm lý cơ bản, phân tích điều kiện chủ quan và khách quan đối với việc xác định đặc điểm tâm sinh lý cá nhân phù hợp nghề cho học sinh và thanh niên.

* Về kỹ năng:

Vận dụng những điều đã học về cơ sở lý luận giúp cho công tác hướng nghiệp nghề nghiệp cho thanh niên, đặc biệt là công tác giáo dục nghề nghiệp trong điều kiện hiện nay, giúp các em xác định ngành, nghề học phù hợp với khả năng của bản thân và nhu cầu của xã hội.

* Về thái độ:

Trách nhiệm của người giáo viên trong từng lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đối với thế hệ trẻ, giúp cho thanh niên chọn nghề phù hợp.

2. Khái quát nội dung

Môn học tâm lý học nghề nghiệp nhằm trang bị cơ sở lý luận về lĩnh vực tuyển chọn nghề nghiệp mang tính khoa học, nhằm giúp giáo viên tuyển lựa những người có năng lực tương ứng vào học nghề cho phù hợp.

Nội dung môn học đưa ra một số hoạt động nghề nghiệp để giúp học sinh tham khảo, từ đó có cơ sở chọn nghề cho bản thân có tính phù hợp; đồng thời cũng chỉ ra những mặt hạn chế mà học sinh mắc phải khi chọn nghề.

Môn học cũng đề cập tới vấn đề giáo dục nghề nghiệp cho thanh niên. Đây là trách nhiệm của các thầy, các cô trong các trường trung học chuyên nghiệp.

3. Phân phối thời gian

TT	Nội dung chương trình	Thời gian
1	Những vấn đề chung	5 tiết
2	Công tác hướng nghiệp chọn nghề cho thanh niên	5 tiết
3	Một số yêu cầu tâm lý phù hợp nghề và phương pháp trắc đặc nghề	6 tiết
4	Thảo luận và tìm hiểu thực tế tại trường Cao đẳng sư phạm mẫu giáo TW	6 tiết

4. Khái quát về phương pháp giảng dạy và học tập

Đây là môn học mang tính chuyên đề, trong khi thực hiện bài giảng giáo viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình và thảo luận trên lớp hoặc thảo luận theo nhóm nhỏ theo từng khối trường của chuyên ngành phù hợp từng trường. Ngoài ra, giáo viên sẽ liên hệ với một số trường cho học viên tới học hỏi kinh nghiệm như trường Cao đẳng sư phạm mẫu giáo TW hoặc trường Trung học sư phạm nhà trẻ mẫu giáo. Đây là những trường đã làm tốt công tác hướng nghiệp và tuyển chọn học sinh đầu vào phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý cá nhân để các học viên tìm hiểu, giúp cho công tác giáo dục nghề nghiệp của mình được tốt hơn.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ, Ý NGHĨA MÔN HỌC

1. Khái niệm

Chúng ta đang sống trong thời đại mà cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật đang phát triển với một tốc độ chưa từng thấy. Số lượng các tri thức khoa học tăng lên một cách nhảy vọt (cứ 8 năm thì tổng số tri thức của loài người lại tăng lên gấp đôi) và khoa học kỹ thuật ngày càng trở nên tinh vi, hiện đại. Kết quả, loài người đã bước sang một kỷ nguyên mới trong sự phát triển các lực lượng sản xuất xã hội; đó là đặc trưng nổi bật của thế giới hiện đại. Chẳng hạn việc làm chủ năng lượng nguyên tử, việc chinh phục vũ trụ, sự phát triển vũ bão của hoá học, việc tự động hoá sản xuất, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ tin học là bằng chứng về mức trưởng thành cao của các lực lượng sản xuất trong thời đại chúng ta.

Trong điều kiện hiện nay của nước ta, việc áp dụng những thành tựu của cách mạng khoa học kỹ thuật là một trong những nhân tố cơ bản của sự phát triển, nâng cao đời sống và phồn vinh của đất nước. Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ VIII đã vạch rõ: “Khoa học và công nghệ là nền tảng của công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Kết hợp công nghệ truyền thống với công nghệ hiện đại, tranh thủ đi nhanh vào hiện đại ở những khâu quyết định”.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật được biến thành hiện thực một cách tự động. Việc sử dụng thành tựu đó đòi hỏi phải thực hiện một cách phức hợp, hoàn chỉnh các biện pháp tổ chức - kỹ thuật, và những biện pháp kinh tế - xã hội. Các biện pháp này nằm trong một hệ thống nhất gọi là tổ chức lao động một cách khoa học được tiến hành trên phạm vi cả nước. Trong xã hội chúng ta hiện nay, mục

đích kinh tế cơ bản là: Đạt hiệu suất lao động cao nhất, hiệu quả sản xuất xã hội lớn nhất và sự tiêu tốn ít nhất các phương tiện vật chất, sức lực của con người.

Nhưng tổ chức lao động một cách khoa học là một hệ thống đang phát triển và đang hoàn thiện không ngừng cho nên trong những giai đoạn phát triển khoa học, kỹ thuật và kinh tế khác nhau thì mục đích của nó sẽ được thực hiện bằng những phương tiện khác nhau.

Ngày nay, cơ sở của việc tổ chức lao động một cách khoa học đã trở nên rộng rãi hơn. Lao động hiện nay là một quá trình tác động qua lại của con người với máy móc, trong đó con người giữ vị trí trung tâm. Bởi vậy, một trong những phương hướng chủ yếu của việc biến thành tựu của sự tiến bộ khoa học - kỹ thuật thành hiện thực là sự hoàn thiện mối quan hệ “người - máy” và nghiên cứu những đặc điểm tâm lý trong năng lực của những người khác nhau để chứng minh một cách khoa học và hoàn thiện công việc lựa chọn nghề nghiệp cho mỗi người, từ đó tư vấn nghề nghiệp cho họ.

Sự tiến bộ kỹ thuật không chỉ đề ra những yêu cầu mới đối với con người mà còn làm thay đổi cả nội dung của các quá trình đặc trưng cho hoạt động lao động. Trong các loại lao động mới thì gánh nặng cơ bản khi thực hiện các thao tác lao động không phải là sự nỗ lực của cơ bắp, mà là quá trình tâm lý như tri giác, ghi nhớ, tư duy, (sức bắp thịt trong tổng năng lượng của con người đã giảm từ 100% xuống còn 1% trong vòng 100 năm trở lại đây). Tốc độ cao của các quá trình kỹ thuật, tính quy định chặt chẽ của lao động đề ra những yêu cầu cao đối với tốc độ của các quá trình tâm lý, đối với độ nhanh của các phản ứng của con người, đối với sự tập trung chú ý, kỹ năng định hướng trong hoàn cảnh phức tạp, đối với sự kiểm tra và tự kiểm tra thường xuyên. Đồng thời tinh thần trách nhiệm của người lao động tăng lên rõ rệt, cường độ lao động giảm, hiệu quả lao động tăng lên.

Mặt khác ngoài các yếu tố về tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nền kinh tế tri thức thì còn một yếu tố hết sức quan trọng, đó là yếu tố “Con người với nghề nghiệp”.

Khoa học chứng minh rằng: Một người có thể làm tốt việc này mà không làm tốt được công việc khác, do đặc tính bẩm sinh, di truyền, năng lực, tính cách...

Vì vậy, một yêu cầu đặt ra cho các thầy giáo, cô giáo trong nhà trường là giúp các em định hướng lựa chọn nghề cho phù hợp với khả năng, năng lực, sở thích của bản thân mình. Nếu làm được như vậy các em sẽ yêu nghề, gắn bó với nghề, hứng thú ngay khi còn đang học nghề và sau khi ra trường sẽ phát triển tay nghề nhanh, đưa tới hiệu quả đào tạo cao.

Trái lại, nếu các em chọn nghề không phù hợp có thể dẫn tới bỏ học, chất lượng học kém do không yêu nghề ngay từ đầu. Vì thế, các em thường không làm nghề mà các em đã học, dẫn tới lãng phí tiền của, thời gian của bản thân, gia đình, xã hội. Trong chương trình nghiệp vụ sư phạm bậc II có xây dựng chuyên đề “Tâm lý học nghề nghiệp” dành cho các giáo viên tham gia học. Đây là chuyên đề giúp giáo viên có cơ sở lý luận để định hướng chọn nghề cho học sinh trước khi học nghề.

Vậy, tâm lý học nghề nghiệp là một chuyên ngành của khoa học tâm lý, nó nghiên cứu những đặc điểm tâm lý của các loại hoạt động lao động khác nhau tùy thuộc vào những điều kiện xã hội lịch sử của một nền sản xuất cụ thể, vào công cụ lao động, vào phương pháp dạy lao động và các phẩm chất tâm lý của cá nhân người lao động nhằm nhân bản hóa và tăng năng suất lao động.

2. Đối tượng

Việc tính đến yếu tố con người trong giai đoạn hiện tại của sự phát triển kỹ thuật đã trở thành một điều kiện cần thiết để giải quyết những nhiệm vụ kinh tế xã hội mà Đảng đã đề ra cho toàn dân trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đúng vậy, việc thực hiện tổ chức lại sản xuất, hợp lý hóa sản xuất, xây dựng tinh thần làm chủ, không thể không tính đến yếu tố con người. Vì vậy, trong việc thực hiện mục đích nâng cao không ngừng hiệu suất lao động không thể không cần đến những tri thức mà các khoa học về con người đã tích lũy được.

Như vậy, đối tượng nghiên cứu tâm lý học nghề nghiệp là bản thân hoạt động lao động của nghề nghiệp; đặc điểm nhân cách của người lao động, nhất là các đặc điểm về nghề nghiệp; yêu cầu của từng loại ngành nghề, môi trường xã hội - lịch sử và môi trường sản xuất cụ thể mà trong đó hoạt động lao động được thực hiện; các mối quan hệ giữa các cá nhân trong lao động; các phương tiện dụng cụ trong lao động; các sản phẩm lao động và các phương pháp dạy lao động sản xuất.

Tâm lý học nghề nghiệp có nhiệm vụ làm tăng sức làm việc của con người bằng cách vận dụng những nhân tố tâm lý rất khác nhau. Đó có thể là nội dung